

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(cấp lần đầu ngày tháng năm 2026)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần nước Thuận Thành tại Văn bản đề nghị thực hiện dự án ngày 08/6/2026 và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư kèm theo; đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 696 /BC-STC ngày 02 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án "Mở rộng nhà máy nước phường Hồ, thị xã Thuận Thành" với nội dung như sau:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu rộng rãi lựa chọn Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Tên dự án: MỞ RỘNG NHÀ MÁY NƯỚC PHƯỜNG HỒ, THỊ XÃ THUẬN THÀNH.

3. Mục tiêu dự án

Đầu tư xây dựng nhà máy mở rộng nhà máy nước phường Hồ, thị xã Thuận Thành xử lý nước sạch với công suất 7000 m³/ngày đêm và các công trình phụ trợ khác nhằm cung cấp bổ sung vào mạng lưới nước sạch hiện trạng đã có sẵn phục vụ nhu cầu cho người dân, các cơ quan, đơn vị và sản xuất kinh doanh.

4. Quy mô dự án

- Quy mô sử dụng đất của dự án: Diện tích đất sử dụng khoảng 8.988 m².
- Công suất thiết kế của nhà máy: 7.000 m³/ngày đêm.
- Quy mô xây dựng: Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất nước sạch sinh hoạt và đồng bộ hạ tầng kỹ thuật trên khu đất có diện tích khoảng 8.988 m², gồm các hạng mục cụ thể:
 - + Công trình hồ chứa nước thô có diện tích bề mặt hồ khoảng 4.800 m², dung tích tối đa khoảng 17.300 m³.
 - + Công trình trạm bơm chuyển tiếp được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích khoảng 130 m².
 - + Công trình Cụm xử lý nước sạch được đầu tư xây dựng với diện tích sàn khoảng 414 m² bao gồm: Bể phân chia lưu lượng, Bể phản ứng, lắng Lamén, Bể lọc tự rửa.
 - Công trình bể chứa: Khoảng 700m².
 - Công trình trạm bơm nước sạch: được xây dựng với diện tích xây dựng khoảng 140m².
 - Công trình Khu xử lý nước rửa lọc, xả lắng (khu xử lý bùn thải):
 - + Bể thu hồi: được xây dựng với diện tích xây dựng: khoảng 70 m².
 - + Sân phơi bùn: Khoảng 260m².
 - Công trình nhà hoá chất: diện tích xây dựng khoảng 76m².
 - Công trình nhà bảo vệ: Khoảng 10m².

- Các công trình phụ trợ khác (cổng, tường rào, đường giao thông, hệ thống xử lý nước thải, cấp điện, cấp nước, thoát nước, cây xanh...): được xây dựng với tổng diện tích đất khoảng 2.300 m².

(Quy mô cụ thể các công trình của dự án thực hiện theo Quy hoạch tổng mặt bằng được duyệt).

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Dự án cung cấp nước sạch với chất lượng nước đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Khu vực cấp nước: Phần mạng cấp nước của dự án dự kiến sẽ thực hiện đấu nối với hệ thống mạng cấp nước có sẵn do Nhà máy nước Thuận Thành đang quản lý với công suất khoảng 13.900 m³/ngày đêm.

5. Vốn đầu tư của dự án: 73.855.600.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi ba tỷ, tám trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm nghìn đồng*), trong đó:

- Vốn chủ sở hữu (tối thiểu 20% TMĐT): 14.771.200.000 đồng.

- Vốn huy động (tối thiểu 80% TMĐT): 59.084.400.000 đồng.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày chấp thuận nhà đầu tư.

7. Địa điểm, hiện trạng khu đất thực hiện dự án:

- Địa điểm thực hiện dự án: Ấp Đông Côi, Phường Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh.

- Hiện trạng khu đất thực hiện dự án: Khu đất thực hiện dự án có tổng diện tích khoảng 8.988 m² đất công ích, hiện trạng tài sản trên đất gồm 06 ngôi mộ và 02 giếng quan trắc nước dưới đất do Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra Tài nguyên nước miền bắc quản lý, 01 giếng khoan công suất 900m³/ngày đêm phục vụ nhà máy nước và mương tiêu thoát nước.

8. Tiến độ thực hiện dự án

- Tiến độ góp vốn và tiến độ dự kiến huy động các nguồn vốn: 24 tháng kể từ ngày chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án

- Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động: Hoàn thành các thủ tục về đất đai, xây dựng; hoàn thành xây dựng công trình trong 24 tháng kể từ ngày chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án, trong đó:

- + Giai đoạn chuẩn bị đầu tư, giao đất cho nhà đầu tư: 06 tháng kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư.

+ Giai đoạn thực hiện đầu tư xây dựng công trình, nghiệm thu công trình đưa vào vận hành: 18 tháng kể từ ngày nhà đầu tư được giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án.

9. Các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt

Thực hiện theo Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 20/9/2025 UBND tỉnh Bắc Ninh phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị phía Nam Sông Đuống – Phân khu số 2 (tỷ lệ 1/2000).

10. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư và các điều kiện áp dụng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Các điều kiện khác để thực hiện dự án đầu tư: Sau khi lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án, sẽ thực hiện lập quy hoạch tổng mặt bằng để triển khai thực hiện dự án, khi đó sẽ xác định cụ thể phần diện tích cần phải chuyển đổi mục đích sử dụng để thực hiện dự án. Việc đánh giá các điều kiện cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án được xem xét tại thời điểm nhà đầu tư nộp hồ sơ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, tài liệu, số liệu về hiện trạng sử dụng đất, sự phù hợp của hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư với các quy hoạch có liên quan, các nội dung khác trong hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Các Sở: Xây dựng; Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND phường Thuận Thành; Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 2 và các cơ quan liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc tiếp theo để lựa chọn nhà đầu tư và triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật.

- UBND phường Thuận Thành chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, tài liệu, số liệu về hiện trạng sử dụng đất.

- Các Sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, công tác quản lý Nhà nước và các nội dung khác có liên quan theo chức năng nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý trong quá trình lập, thẩm định, tổ chức triển khai thực hiện dự án.

2. Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 2 công bố dự án theo quy định; làm bên mời thầu, chịu trách nhiệm về tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các sở: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 2, Kho bạc Nhà nước khu vực VI, Thuế Bắc Ninh, UBND phường Thuận Thành và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Đào Quang Khải;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh;
- Các sở: Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nội vụ, Y tế;
- Thống kê tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KTN, THĐT;
- Lưu: VT, THĐT_{Khánh}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Quang Khải